

thuvienhoclieu.com
TRẮC NGHIỆM LÝ THUYẾT
CHƯƠNG 5. SÓNG ÁNH SÁNG

I. CÁC VÍ DỤ:

Ví dụ 1: Chọn câu đúng

- A. Quang phổ liên tục của một vật phụ thuộc vào bản chất của vật nóng sáng.
- B. Quang phổ liên tục phụ thuộc vào nhiệt độ của vật nóng sáng.
- C. Quang phổ liên tục không phụ thuộc vào nhiệt độ của vật nóng sáng.
- D. Quang phổ liên tục phụ thuộc vào nhiệt độ và bản chất của vật nóng sáng.

Lời giải

Quang phổ liên tục chỉ phụ thuộc vào nhiệt độ của vật, không phụ thuộc vào bản chất của vật nóng sáng.

Đáp án B.

Ví dụ 2: Phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Quang phổ vạch phát xạ của các nguyên tố khác nhau thì khác nhau về số lượng vạch màu, màu sắc vạch, vị trí và độ sáng tỉ đối của các vạch quang phổ.
- B. Mỗi nguyên tố hóa học ở trạng thái khí hay hơi ở áp suất thấp được kích thích phát sáng có một quang phổ vạch phát xạ đặc trưng.
- C. Quang phổ vạch phát xạ là những dải màu biến đổi liên tục nằm trên một nền tối.
- D. Quang phổ vạch phát xạ là một hệ thống các vạch sáng màu nằm riêng rẽ trên một nền tối.

Lời giải

Quang phổ vạch phát xạ là một hệ thống các vạch màu nằm riêng rẽ trên một nền tối, nên phát biểu “Quang phổ vạch phát xạ là những dải màu biến đổi liên tục nằm trên một nền tối” là sai.

Đáp án C.

Ví dụ 3: Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Tia tử ngoại là bức xạ do vật có khối lượng riêng lớn bị kích thích phát ra.
- B. Tia tử ngoại là một trong những bức xạ mà mắt người có thể thấy được.
- C. Tia tử ngoại không bị thạch anh hấp thụ.
- D. Tia tử ngoại không có tác dụng diệt khuẩn.

Lời giải

- Tia tử ngoại do những vật được nung nóng trên 2000°C phát ra, phát biểu A sai.
- Tia tử ngoại mắt người không nhìn thấy được, phát biểu B sai.
- Tia tử ngoại không bị thạch anh hấp thụ. Phát biểu C đúng.
- Tia tử ngoại có tác dụng diệt khuẩn, phát biểu D sai.

Đáp án C.

Ví dụ 4: Nếu sắp xếp tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia Ronghen và ánh sáng nhìn thấy theo thứ tự giảm dần của tần số thì ta có dãy sau

- A. tia hồng ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia tử ngoại, tia Ronghen.

- B. tia tử ngoại, tia hồng ngoại, tia Ronghen, ánh sáng nhìn thấy.
- C. tia hồng ngoại, tia tử ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia Ronghen.
- D. tia Ronghen, tia tử ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia hồng ngoại.

Lời giải

Dựa vào thang sóng điện từ, ta thấy: tia Ronghen, tia tử ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia hồng ngoại xếp theo thứ tự tăng dần về bước sóng.

Đáp án D.

Ví dụ 5: Để thu được quang phổ vạch hấp thụ thì

- A. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải lớn hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- B. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải nhỏ hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- C. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải bằng nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- D. Áp suất của đám khí hấp thụ phải rất lớn.

Lời giải

Để thu được quang phổ vạch hấp thụ thì nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải nhỏ hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.

Đáp án B.

Ví dụ 6: Hiện tượng đảo sắc của vạch quang phổ cho phép kết luận rằng

- A. Trong cùng một điều kiện, một chất chỉ hấp thụ hoặc chỉ bức xạ ánh sáng.
- B. Các vạch tối xuất hiện trên nền quang phổ liên tục là do giao thoa ánh sáng.
- C. Trong cùng một điều kiện về nhiệt độ và áp suất, mọi chất đều hấp thụ và bức xạ các ánh sáng có cùng bước sóng.
- D. Ở nhiệt độ xác định, một chất chỉ hấp thụ những bức xạ nào mà nó có khả năng phát xạ và ngược lại, nó chỉ phát những bức xạ mà nó có khả năng hấp thụ.

Lời giải

Hiện tượng đảo sắc của vạch quang phổ cho phép kết luận rằng: “Ở nhiệt độ xác định, một chất chỉ hấp thụ những bức xạ nào mà nó có khả năng phát xạ và ngược lại, nó chỉ phát những bức xạ mà nó có khả năng hấp thụ.”

Đáp án D.

Ví dụ 7: Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. Vị trí vạch tối trong quang phổ hấp thụ của một nguyên tố trùng với vị trí vạch sáng màu trong quang phổ vạch phát xạ của nguyên tố đó.
- B. Trong quang phổ vạch hấp thụ các vân tối cách đều nhau.
- C. Trong quang phổ vạch phát xạ các vân sáng và các vân tối đều cách đều nhau.
- D. Quang phổ vạch của các nguyên tố hóa học đều giống nhau ở cùng một nhiệt độ.

Lời giải

Trong quang phổ vạch hấp thụ và quang phổ vạch phát xạ, các vân không cách đều nhau. Đáp án B và C sai.

Quang phổ vạch của các nguyên tố khác nhau thì khác nhau về số lượng, vị trí, màu sắc, độ sáng tỉ đối của các vạch. Đáp án D sai.

Vị trí vạch tối trong quang phổ hấp thụ của một nguyên tố trùng với vị trí vạch sáng màu trong quang phổ vạch phát xạ của nguyên tố đó.

Đáp án A.

II. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Phát biểu nào sau đây không đúng?

- A. Trong máy quang phổ, ống chuẩn trực có tác dụng tạo ra chùm tia sáng song song.
- B. Trong máy quang phổ, buồng ảnh nằm ở phía sau lăng kính.
- C. Trong máy quang phổ, lăng kính có tác dụng phân tích chùm ánh sáng phức tạp song song thành các chùm sáng đơn sắc song song.
- D. Trong máy quang phổ, quang phổ của một chùm sáng thu được trong buồng ảnh luôn là một dải sáng có màu cầu vồng.

Câu 2: Phát biểu nào sau đây là đúng khi cho ánh sáng trắng chiếu vào máy quang phổ?

- A. Chùm tia sáng ló ra khỏi lăng kính của máy quang phổ trước khi đi qua thấu kính của buồng ảnh là một chùm tia phân kỳ có nhiều màu khác nhau.
- B. Chùm tia sáng ló ra khỏi lăng kính của máy quang phổ trước khi đi qua thấu kính của buồng ảnh gồm nhiều chùm tia sáng đơn sắc song song.
- C. Chùm tia sáng ló ra khỏi lăng kính của máy quang phổ trước khi đi qua thấu kính của buồng ảnh là một chùm tia phân kỳ có màu trắng.
- D. Chùm tia sáng ló ra khỏi lăng kính của máy quang phổ trước khi đi qua thấu kính của buồng ảnh là một chùm tia sáng màu song song.

Câu 3: Chọn câu đúng.

- A. Quang phổ liên tục của một vật phụ thuộc vào bản chất của vật nóng sáng.
- B. Quang phổ liên tục phụ thuộc vào nhiệt độ của vật nóng sáng.
- C. Quang phổ liên tục không phụ thuộc vào nhiệt độ của vật nóng sáng.
- D. Quang phổ liên tục phụ thuộc vào nhiệt độ và bản chất của vật nóng sáng.

Câu 4: Quang phổ liên tục phát ra bởi hai vật có bản chất khác nhau thì

- A. Hoàn toàn khác nhau ở mọi nhiệt độ.
- B. Hoàn toàn giống nhau ở mọi nhiệt độ.
- C. Giống nhau nếu mỗi vật có một nhiệt độ thích hợp.
- D. Giống nhau nếu hai vật có nhiệt độ bằng nhau.

Câu 5: Chọn câu đúng nhất. Quang phổ liên tục:

- A. Là quang phổ của ánh sáng Mặt Trời.
- B. Là quang phổ của chất khí phát quang.
- C. Là quang phổ phát bởi các chất rắn, lỏng nung nóng trên 5000°C hay bởi chất khí tỉ khối lớn có nhiệt độ cao.
- D. Là dải màu liên tục xen kẽ những vạch đen.

Câu 6: Quang phổ liên tục được phát ra bởi một chất được dùng để:

- A. Xác định thành phần của chất đó.
- B. Xác định nhiệt độ của chất đó.
- C. Xác định thành phần của chất đó trong hỗn hợp
- D. Xác định chất đó là đơn chất hay hợp chất.

Câu 7: Chọn câu trả lời đúng. Quang phổ Mặt Trời được máy quang phổ ghi được là:

- A. Quang phổ liên tục.
- B. Quang phổ vạch phát xạ.
- C. Quang phổ vạch hấp thụ.
- D. Một loại quang phổ khác.

Câu 8: Hiện tượng quang học nào sau đây sử dụng trong máy phân tích quang phổ ?

- A. Hiện tượng khúc xạ ánh sáng.
- B. Hiện tượng phản xạ ánh sáng.
- C. Hiện tượng giao thoa ánh sáng.
- D. Hiện tượng tán sắc ánh sáng.

Câu 9: Máy quang phổ là dụng cụ dùng để

- A. đo bước sóng các vạch quang phổ.
- B. tiến hành các phép phân tích quang phổ.
- C. quan sát và chụp quang phổ của các vật.
- D. phân tích một chùm ánh sáng phức tạp thành những thành phần đơn sắc.

Câu 10: Chọn câu trả lời sai. Máy quang phổ :

A. là dụng cụ dùng để phân tích chùm ánh sáng có nhiều thành phần thành những thành phần đơn sắc khác nhau.

- B. nguyên tắc hoạt động dựa trên hiện tượng tán sắc ánh sáng.
- C. dùng để nhận biết các thành phần cấu tạo của một chùm sáng phức tạp do một nguồn sáng phát ra.
- D. bộ phận của máy làm nhiệm vụ tán sắc ánh sáng là thấu kính.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây không đúng ?

A. Quang phổ vạch phát xạ của các nguyên tố khác nhau thì khác nhau về số lượng vạch màu, màu sắc vạch, vị trí và độ sáng tỉ đối của các vạch quang phổ.

B. Mỗi nguyên tố hóa học ở trạng thái khí hay hơi ở áp suất thấp được kích thích phát sáng có một quang phổ vạch phát xạ đặc trưng.

- C. Quang phổ vạch phát xạ là những dải màu biến đổi liên tục nằm trên một nền tối.
- D. Quang phổ vạch phát xạ là một hệ thống các vạch sáng màu nằm riêng rẽ trên một nền tối.

Câu 12: Để thu được quang phổ vạch hấp thụ thì

- A. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải lớn hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- B. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải nhỏ hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- C. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải bằng nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- D. Áp suất của đám khí hấp thụ phải rất lớn.

Câu 13: Phép phân tích quang phổ là

- A. Phép phân tích một chùm sáng nhờ hiện tượng tán sắc.

- B. Phép phân tích thành phần cấu tạo của một chất dựa trên việc nghiên cứu quang phổ do nó phát ra.
- C. Phép đo nhiệt độ của một vật dựa trên quang phổ do vật phát ra.
- D. Phép đo vận tốc và bước sóng của ánh sáng từ quang phổ thu được.

Câu 14: Khẳng định nào sau đây là đúng ?

- A. Vị trí vạch tối trong quang phổ hấp thụ của một nguyên tố trùng với vị trí vạch sáng màu trong quang phổ vạch phát xạ của nguyên tố đó.
- B. Trong quang phổ vạch hấp thụ các vạch tối cách đều nhau.
- C. Trong quang phổ vạch phát xạ các vân sáng và các vân tối cách đều nhau.
- D. Quang phổ vạch của các nguyên tố hóa học đều giống nhau ở cùng một nhiệt độ.

Câu 15: Quang phổ vạch của Natri gồm

- A. Hai vạch vàng rất gần nhau.
- B. Hai vạch vàng và tím.
- C. Bốn vạch đỏ lam chàm tím.
- D. Hai vạch vàng rất xa nhau.

Câu 16: Hiện tượng đảo sắc trong vạch quang phổ là :

- A. Vạch quang phổ đổi màu đơn sắc này sang màu đơn sắc khác.
- B. Vạch hấp thụ của chất này đổi thành vạch phát xạ của chất khác.
- C. Vạch hấp thụ đổi thành vạch phát xạ của chính chất đó.
- D. Vạch phát xạ chất này đổi thành vạch phát xạ chất khác.

Câu 17: Quang phổ vạch thu được khi chất phát sáng ở trạng thái :

- A. khí bay hơi nóng sáng dưới áp suất cao.
- B. rắn bay hơi nóng sáng dưới áp suất cao.
- C. khí bay hơi nóng sáng dưới áp suất thấp.
- D. lỏng bay hơi nóng sáng dưới áp suất thấp.

Câu 18: Phát biểu nào sau đây là đúng ?

- A. Tia hồng ngoại là một bức xạ đơn sắc có màu hồng.
- B. Tia hồng ngoại là sóng điện từ có bước sóng nhỏ hơn $0,4 \mu\text{m}$.
- C. Tia hồng ngoại do các vật có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ môi trường xung quanh phát ra.
- D. Tia hồng ngoại bị lệch trong điện trường và từ trường.

Câu 19: Phát biểu nào sau đây là không đúng ?

- A. Tia hồng ngoại do các vật bị nung nóng phát ra.
- B. Tia hồng ngoại là sóng điện từ có bước sóng lớn hơn $0,76 \mu\text{m}$.
- C. Tia hồng ngoại có tác dụng lên mọi kính ảnh.
- D. Tia hồng ngoại có tác dụng nhiệt rất mạnh.

Câu 20: Phát biểu nào sau đây là đúng ?

- A. Tia hồng ngoại có khả năng đâm xuyên rất mạnh.
- B. Tia hồng ngoại có thể kích thích cho một số chất phát quang.
- C. Tia hồng ngoại chỉ được phát ra từ các vật bị nung nóng ở nhiệt độ trên 500°C .
- D. Tia hồng ngoại mắt người không nhìn thấy được.

Câu 21: Phát biểu nào sau đây là không đúng ?

- A. Vật có nhiệt độ trên 3000°C phát ra tia tử ngoại rất mạnh.
- B. Tia tử ngoại không bị thủy tinh hấp dẫn.
- C. Tia tử ngoại là sóng điện từ có bước sóng nhỏ hơn bước sóng ánh sáng đỏ.
- D. Tia tử ngoại có tác dụng nhiệt.

Câu 22: Phát biểu nào sau đây là không đúng ?

- A. Tia tử ngoại có tác dụng sinh lý.
- B. Tia tử ngoại có thể kích thích cho một số chất phát quang.
- C. Tia tử ngoại có tác dụng mạnh lên kính ảnh.
- D. Tia tử ngoại không có khả năng đâm xuyên.

Câu 23: Phát biểu nào sau đây là đúng ?

- A. Tia hồng ngoại có tần số cao hơn tần số của tia sáng vàng.
- B. Tia tử ngoại có bước sóng lớn hơn bước sóng của tia sáng đỏ.
- C. Bức xạ tử ngoại có tần số cao hơn tần số của bức xạ hồng ngoại.
- D. Bức xạ tử ngoại có chu kỳ lớn hơn chu kỳ của bức xạ hồng ngoại.

Câu 24: Phát biểu nào sau đây là đúng ?

- A. Tia tử ngoại là bức xạ do vật có khối lượng riêng lớn bị kích thích phát ra.
- B. Tia tử ngoại là một trong những bức xạ mà mắt người có thể thấy được.
- C. Tia tử ngoại không bị thạch anh hấp thụ.
- D. Tia tử ngoại không có tác dụng diệt khuẩn.

Câu 25: Tia X được tạo ra bằng cách nào sau đây ?

- A. Cho một chùm electron nhanh bắn vào một kim loại khó nóng chảy có nguyên tử lượng lớn
- B. Cho một chùm electron chậm bắn vào một kim loại.
- C. Chiếu tia tử ngoại vào kim loại có nguyên tử lượng lớn.
- D. Chiếu tia hồng ngoại vào một kim loại.

Câu 26: Chọn câu đúng.

- A. Tia X là sóng điện từ có bước sóng nhỏ hơn bước sóng của tia tử ngoại.
- B. Tia X do các vật bị nung nóng ở nhiệt độ cao phát ra.
- C. Tia X có thể được phát ra từ các đèn điện.
- D. Tia X có thể xuyên qua tất cả mọi vật.

Câu 27: Chọn câu sai

- A. Tia X có khả năng xuyên qua một lá nhôm mỏng.
- B. Tia X có tác dụng mạnh lên kính ảnh.
- C. Tia X là bức xạ có thể trông thấy được vì nó làm cho một số chất phát quang.
- D. Tia X là bức xạ có hại đối với sức khỏe con người.

Câu 28: Bức xạ có bước sóng trong khoảng từ 10^{-9}m - 4.10^{-7}m thuộc loại nào trong các loại sóng dưới đây ?

- A. Tia X.
- B. Ánh sáng nhìn thấy.
- C. Tia hồng ngoại.
- D. Tia tử ngoại.

Câu 29: Thân thể con người bình thường có thể phát ra được bức xạ nào dưới đây?

- A. Tia X.
- B. Ánh sáng nhìn thấy.
- C. Tia hồng ngoại.
- D. Tia tử ngoại.

Câu 30: Phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Tia hồng ngoại và tia tử ngoại đều có cùng bản chất là sóng điện từ.
- B. Tia hồng ngoại có bước sóng nhỏ hơn tia tử ngoại.
- C. Tia hồng ngoại và tia tử ngoại đều là những bức xạ không nhìn thấy.
- D. Tia hồng ngoại và tia tử ngoại đều có tác dụng nhiệt.

Câu 31: Phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Tia X và tia tử ngoại đều có bản chất là sóng điện từ.
- B. Tia X và tia tử ngoại đều tác dụng mạnh lên kính ảnh.
- C. Tia X và tia tử ngoại đều kích thích một số chất phát quang
- D. Tia X và tia tử ngoại đều bị lệch khi đi qua một điện trường mạnh.

Câu 32: Tính chất quan trọng nhất và được ứng dụng rộng rãi nhất của tia X là gì?

- A. Khả năng đâm xuyên mạnh.
- B. Làm đen kính ảnh.
- C. Kích thích tính phát quang của một số chất.
- D. Hủy diệt tế bào.

Câu 33: Một vật nung nóng đến gần và nhỏ hơn 500°C sẽ phát:

- A. Tia hồng ngoại.
- B. Tia tử ngoại.
- C. Tia Rơn ghen.
- D. A, B, C đều đúng.

Câu 34: Trong các tính chất sau, tính chất nào tia Rơn ghen có nhưng tia tử ngoại thì không?

- A. Chữa ung thư (nông trên da).
- B. Ion hóa chất khí.
- C. Ghi được ảnh trên phim.
- D. Diệt vi khuẩn.

Câu 35: Tia hồng ngoại có :

- A. bước sóng $> 0,76 \mu\text{m}$ không trông thấy.
- B. bước sóng $< 0,76 \mu\text{m}$ không trông thấy.
- C. bước sóng $< 0,4 \mu\text{m}$ không trông thấy.
- D. bước sóng $< 0,6 \mu\text{m}$ không trông thấy.

Câu 36: Tia tử ngoại có :

- A. bước sóng $> 0,76 \mu\text{m}$ không trông thấy.
- B. bước sóng $< 0,01 \mu\text{m}$ và trông thấy.
- C. bước sóng $< 0,4 \mu\text{m}$ không trông thấy.

D. bước sóng $> 0,4 \mu\text{m}$ không trông thấy.

Câu 37: Tích chất nào sau đây không phải đặc điểm của tia tử ngoại :

- A. Tác dụng mạnh lên kính ảnh và làm phát quang một số chất.
- B. Làm ion hóa không khí.
- C. Trong suốt đối với thủy tinh ; nước.
- D. Giúp cho xương tăng trưởng.

Câu 38: Có thể nhận biết tia tử ngoại bằng

- A. Mắt bình thường.
- B. Màn huỳnh quang; kính ảnh.
- C. Vôn kế.
- D. Ampe kế.

Câu 39: Tia tử ngoại có tính chất nào sau đây :

- A. không làm đen kính ảnh.
- B. bị lệch trong điện trường và từ trường.
- C. kích thích sự phát quang của nhiều chất.
- D. truyền được qua giấy, vải, gỗ.

Câu 40: Chọn câu trả lời sai. Tia hồng ngoại :

- A. là những bức xạ không nhìn thấy được, có bước sóng lớn hơn bước sóng của ánh sáng đỏ.
- B. có bản chất là sóng điện từ.
- C. do các vật bị nung nóng phát ra. Tác dụng nổi bật nhất là tác dụng nhiệt.
- D. ứng dụng để trị bệnh còi xương.

Câu 41: Ánh sáng có bước sóng $0,55 \cdot 10^{-3} \text{mm}$ là ánh sáng thuộc:

- A. Tia hồng ngoại.
- B. Ánh sáng khả kiến (thấy được).
- C. Ánh sáng tím.
- D. Tia tử ngoại.

Câu 42: Bức xạ có bước sóng trong khoảng từ $10^{-9} \text{m} - 10^{-7}$ thuộc loại nào?

- A. Tia hồng ngoại.
- B. Ánh sáng nhìn thấy.
- C. Tia tử ngoại.
- D. Tia Rơn ghen.

Câu 43: Các nguồn phát ra tia tử ngoại là: Chọn câu sai

- A. Mặt Trời.
- B. Hồ quang điện.
- C. Dây tóc bóng đèn chiếu sáng.
- D. Đèn cao áp thủy ngân.

Câu 44: Chọn câu sai:

- A. Tia hồng ngoại làm phát huỳnh quang một số chất.
- B. Tia hồng ngoại do các vật bị nung nóng phát ra.
- C. Tia hồng ngoại có bước sóng lớn hơn $0,75 \mu\text{m}$.

D. Tia hồng ngoại có tác dụng nhiệt.

Câu 45: Chọn câu đúng

- A. Tia hồng ngoại có tần số nhỏ hơn tia tử ngoại.
- B. Tia hồng ngoại có tần số lớn hơn tia sáng vàng của Natri.
- C. Tia hồng ngoại có bước sóng nhỏ hơn tia sáng tím.
- D. Tia tử ngoại có bước sóng lớn hơn tia sáng vàng của Natri.

Câu 46: Có thể nhận biết tia Rơnghen bằng:

- A. Chụp ảnh.
- B. Màn huỳnh quang.
- C. Tế bào quang điện.
- D. A, B, C đều đúng.

Câu 47: Nếu sắp xếp tia hồng ngoại, tia tử ngoại, tia Rơnghen và ánh sáng nhìn thấy theo thứ tự giảm dần của tần số thì ta có dãy sau.

- A. tia hồng ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia tử ngoại, tia Rơnghen.
- B. tia tử ngoại, tia hồng ngoại, tia Rơnghen, ánh sáng nhìn thấy.
- C. tia hồng ngoại, tia tử ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia Rơnghen.
- D. tia Rơnghen, tia tử ngoại, ánh sáng nhìn thấy, tia hồng ngoại.

Câu 48: Chọn câu đúng.

- A. Quang phổ liên tục của một vật phụ thuộc vào bản chất của vật nóng sáng.
- B. Quang phổ liên tục phụ thuộc vào nhiệt độ của vật nóng sáng.
- C. Quang phổ liên tục không phụ thuộc vào nhiệt độ và bản chất của vật nóng sáng.
- D. Quang phổ liên tục phụ thuộc cả nhiệt độ và bản chất của vật nóng sáng.

Câu 49: Phát biểu nào sau đây là không đúng ?

- A. Quang phổ vạch phát xạ của các nguyên tố khác nhau thì khác nhau về số lượng vạch màu, màu sắc vạch, vị trí và độ sáng tỉ đối của các vạch quang phổ.
- B. Mỗi nguyên tố hóa học ở trạng thái khí hay hơi ở áp suất thấp được kích thích phát sáng có một quang phổ vạch phát xạ đặc trưng.
- C. Quang phổ vạch phát xạ là những dải màu biến đổi liên tục nằm trên một nền tối.
- D. Quang phổ vạch phát xạ là một hệ thống các vạch sáng màu nằm riêng rẽ trên một nền tối.

Câu 50: Để thu được quang phổ vạch hấp thụ thì

- A. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải lớn hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- B. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải nhỏ hơn nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- C. Nhiệt độ của đám khí hay hơi hấp thụ phải bằng nhiệt độ của nguồn sáng trắng.
- D. Áp suất của đám khí hấp thụ phải rất lớn.

ĐÁP ÁN

1-D	2-B	3-B	4-C	5-C	6-B	7-A	8-D	9-D	10-D
11-C	12-B	13-B	14-A	15-A	16-C	17-C	18-C	19-C	20-D
21-B	22-D	23-C	24-C	25-A	26-A	27-C	28-D	29-C	30-B
31-D	32-A	33-A	34-A	35-A	36-C	37-C	38-B	39-C	40-D
41-B	42-C	43-C	44-A	45-A	46-D	47-D	48-B	49-C	50-B